

Bản án số: 63/2017/ HNGĐ –ST

Ngày: 09-8-2017

V/v Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lữ

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Bùi Tuấn Khanh;

2. Ông Lê Minh Chiến

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Quốc Duy– Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Kim Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 242/2017/TLST-HN ngày 09 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp “Ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1970 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

2. *Bị đơn:* **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1982

(Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: ấp BT 3, xã TT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn xin ly hôn đề ngày 22/5/2016 và những lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên Tòa nguyên đơn anh Nguyễn Văn G trình bày như sau:*

Anh và chị L cưới nhau vào năm 2011 trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống có hạnh phúc đến tháng 06 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh đi biển, thường xuyên vắng nhà. Sau khi về vợ chồng có sự ghen tuông, cự cãi, dẫn đến mâu thuẫn cho đến nay.

Anh và chị L đã ly thân từ tháng 06 năm 2016 cho đến nay. Nay anh không còn tình cảm với chị L nữa nên anh xin được ly hôn với chị L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thanh Quá, sinh ngày 25/5/2007. Hiện nay cháu Quá đang sống chung với chị L. Sau khi ly hôn thì anh đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

**Bị đơn chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 24/7/2017 chị L Trình bày:*

Chị và anh G cưới nhau vào năm 2011 trên tinh thần tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang. Quá trình chung sống có hạnh phúc đến tháng 06 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng tính tình không hợp, anh G có người phụ nữ khác; chị và anh G đã ly thân từ tháng 06 năm 2016 cho đến nay.

Nay qua yêu cầu ly hôn của anh G chị cũng đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Thanh Quá, sinh ngày 25/5/2007. Hiện nay cháu Quá đang sống chung với chị. Sau khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

** Ý kiến của Kiểm sát viên về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án:*

Về tố tụng: Đối với Thẩm phán có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 48, 203 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tuy nhiên còn vi phạm về thời gian gửi Thông báo thụ lý cho đương sự, cũng như Viện kiểm sát là vi phạm Điều 196 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, thực hiện đúng các nguyên tắc do pháp luật quy định. Các đương sự: nguyên đơn chấp hành tốt theo quy định, riêng bị đơn vắng mặt tại phiên Tòa nhưng có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Đề nghị hội đồng xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung:

Căn cứ vào Điều 51, 55, 56, 57, 58, 59, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn G đối với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Giao cháu Quá cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh G cấp dưỡng nuôi con cho chị L mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Quá tròn 18 tuổi.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xét đến

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên Tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên. Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị L có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt chị L là phù hợp quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị L kết hôn vào năm 2011, trên tình thân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống có hạnh phúc đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. anh G chị L thống nhất thời gian ly thân từ tháng 06 năm 2016 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án anh G và chị L đều xác nhận vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm sống, hiện tại tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh chị thuận tình ly hôn nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[2] Về con chung: Anh G và chị L có 01 con chung là cháu Nguyễn Thanh Quá, sinh ngày 25/5/2007. Hiện nay cháu Quá đang sống chung với chị L. Chị L có nguyện vọng nuôi con, anh G cũng đồng ý giao con cho chị L nuôi dưỡng. Điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung tại biên bản lấy ý kiến con 07 tuổi trong vụ án hôn nhân gia đình ngày 24/7/2017 nên ghi nhận.

Ghi nhận sự tự nguyện của anh G cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu Quá tròn 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có, nên không xét đến.

[4] Về nợ chung: Không có, nên không xét đến.

[5] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Anh G phải chịu 300.000 đồng. Án phí cấp dưỡng nuôi con anh G phải chịu 300.000 đồng.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 55, 56, 57, 58, 59, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn G và chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị L được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thanh Quá, sinh ngày 25/5/2007. Ghi nhận sự tự nguyện của anh G cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho chị L đến khi cháu Quá đủ 18 tuổi.

Anh G không trực tiếp nuôi cháu Thanh Quá có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích con, theo yêu cầu của cha, mẹ, cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

4. Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh G đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0005699 ngày 09/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Án phí cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Văn G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Anh Nguyễn Văn G có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với chị Nguyễn Thị L vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông, Tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lựu